

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Áp dụng Điều 357 và Điều 323 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 30, 147, 212 và 214 của bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, mục 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 05/2023/TLST- DS ngày 03 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn: Ngân hàng TV (Viết tắt là VP);** Địa chỉ: 89 LH, phường LH, quận DD, Thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A - Chức vụ: Phó giám đốc trung tâm xử lý nợ pháp lý (văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ – HĐQT ngày 07/7/2020; Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Triệu T, chức vụ: Cán bộ xử lý nợ (theo văn bản ủy quyền số 343/2022/UQ – LCC-KHDN MB01 ngày 03/01/2022).

- **Bị đơn: Công ty TP**(tên cũ là Công ty D2D) (sau đây gọi tắt là công ty TP); địa chỉ: Thôn GN, thị trấn CS, huyện CM, Thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Trọng H, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Thanh H1, chức vụ: Nhân viên công ty Công ty TP theo Giấy ủy quyền ngày 15/6/2023

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Nguyễn Trọng H- bên bảo lãnh, sinh năm 1984; HKTT: Số 16 TS, phường YK, quận HD, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Phòng 1511, tòa B, chung cư SN, phường KH, quận HD, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Lê Thị Thanh H1, sinh năm 1985 theo giấy ủy quyền ngày 15 tháng 6 năm 2023

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ và trách nhiệm trả nợ theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 260221-2398711-01-SME ngày 03/03/2021 và các khế ước nhận nợ kèm theo:

2.1.1 Công ty TP xác nhận còn nợ và có trách nhiệm trả nợ Ngân hàng TV (VP) tổng số tiền tạm tính đến ngày 26/4/2023 là: 2.906.964.942 đồng (hai tỷ chín chín trăm linh sáu triệu chín trăm sáu mươi bốn nghìn chín trăm bốn mươi hai đồng); trong đó, nợ gốc là: 2.228.982.880 đồng; nợ lãi trong hạn là: 145.557.852 đồng; nợ lãi quá hạn là: 532.424.210 đồng.

2.1.2. Ngân hàng TV (VP) đồng ý miễn tiền nợ lãi chậm trả tạm tính đến ngày 26/4/2023 là: 41.301.857 đồng và lãi chậm trả phát sinh kể từ ngày 27/4/2023 cho đến khi trả dứt nợ.

2.1.3. Kể từ ngày 27/4/2023, công ty TP phải tiếp tục chịu tiền lãi theo lãi suất thỏa thuận quy định tại các Hợp đồng tín dụng trên số dư nợ gốc cho đến khi thanh toán xong khoản nợ;

2.2. Về tài sản thế chấp và xử lý tài sản thế chấp:

Trường hợp sau khi có quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, Công ty TP không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho VP theo mục 1, ông Nguyễn Trọng H- bên bảo lãnh có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng bảo lãnh số 01/HĐBL/2398711/VP – HANOI ngày 03/3/2021.

Trường hợp ông Nguyễn Trọng H- bên bảo lãnh không thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng bảo lãnh nêu trên thì VP có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật theo quy định của pháp luật

2.3. Về án phí: Công ty TP tự nguyện chịu toàn bộ án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 45.069.649 đồng (bốn mươi lăm triệu không trăm sáu mươi chín nghìn sáu trăm bốn mươi chín đồng).

Hoàn trả Ngân hàng TV số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2020/0076569 ngày 03/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- THADS huyện Chương Mỹ;
- TANDTP Hà Nội; VKSNDTP Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Vương Đăng Khoa